

Bản án số: 935/2022/HS-PT

Ngày: 16-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười

Các Thẩm phán

Ông Vũ Ngọc Huynh

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 399/2022/TLPT-HS ngày 21/6/2022. Do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thái Đ, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Bị cáo có kháng cáo, kháng nghị:

1/ Nguyễn Thái Đ, sinh ngày 20 tháng 7 năm 2004 tại huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo 16 năm 11 tháng 04 ngày tuổi); nơi cư trú: Ấp 9A1, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P và bà Bùi Ngọc T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 6 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

2/ Huỳnh Thanh H, sinh ngày 04 tháng 6 năm 2003 tại huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (theo kết quả giám định, đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo từ 17 năm 08 tháng đến 18 năm 02 tháng tuổi); nơi cư trú: Ấp 9A1, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn B và bà Trần Mỹ L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 6 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

3/ Nguyễn Hoàng P1, sinh ngày 13 tháng 9 năm 2000 tại huyện Phong Điền,

thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp Nhơn Thuận 2, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U và bà Võ Thị Thà E (chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 6 năm 2021 đến ngày 25 tháng 9 năm 2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4/ Trần Hoài T, sinh ngày 04 tháng 02 năm 1996 tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp Nhơn Thuận 1A, xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng M và bà Lê Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 6 năm 2021 đến ngày 09 tháng 7 năm 2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Có mặt.

5/ Võ Quang Thiện T1, sinh ngày 29 tháng 01 năm 1994 tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp Nhơn Thuận 1A, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N và bà Lê Thị T2; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 6 năm 2021 đến ngày 25 tháng 9 năm 2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2021, Huỳnh Thanh H cùng nhóm bạn gồm: Trần Thị Thu T3, Châu Ngọc T4, Nguyễn Anh K, Nguyễn Hoàng A, Võ Minh T5, Lý Thị Ngọc N1 và Nguyễn Anh K1 uống nước trong quán cà phê Cá Koi (thuộc ấp 1A, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang) thì Võ Quang Thiện T1 và Nguyễn Hoàng P1 từ ngoài quán đi vào, P nhìn A và nói “Mày nhìn gì dữ vậy, đánh lộn hông”, H nhìn P thì P nói với H “Tao đánh mày luôn”. Cả nhóm của H không ai nói gì, Tín và P đi vào bàn bên trong quán ngồi cùng với nhóm bạn gồm: Phan Chí K2, Phan Minh N1, Trần Hoài T, Lê Đình A, Lê Đình K3 và Hồ Thiện K4.

Khoảng 10 phút sau, H đi vào nhà vệ sinh, khi đi ngang bàn của nhóm P thì H nghe P nói đòi đánh H và A. Sau đó, H quay lại bàn ngồi và sử dụng ứng dụng Messenger gọi điện thoại cho Nguyễn Thái Đ và nói “Mày đang ở đâu vậy, mấy thằng này đòi đánh tao nè”, Đ trả lời “Mấy thằng nào vậy, đưa điện thoại tao nói

chuyện với nó”, H nói tiếp “Lạ huắc, tao không biết mấy thằng này, tao đang ở quán Cá Koi nè”. Sau đó, H kêu Đ đi ra quán XTeen (đối diện quán cà phê Cá Koi), Đ nói đợi xíu và tắt máy, H tiếp tục nhắn tin cho Đ bằng ứng dụng Messenger nội dung “Nhớ đem theo cái gì nghe”. Sau khi nói chuyện và nhắn tin cho Đ xong, H tiếp tục sử dụng ứng dụng Messenger gọi điện thoại cho anh ruột tên Huỳnh Thanh T5 và nói “Anh hai ơi, em đang bị mấy thằng này đòi đánh ở đây nè”, T5 trả lời “Anh hai biết rồi” và tắt máy. Lúc này, Đ và T5 đang ở nhà của ông Dương Văn V nên khi Đ nghe điện thoại của H xong, Đ nói lại việc H bị hăm đánh cho T5 nghe, T5 đồng ý đi cùng Đ đến chỗ của H. Đ về nhà thay quần áo và đi xuống dưới ghe lấy cây dao Thái Lan có chiều dài 21cm, cán bằng nhựa màu vàng, dài 10 cm, bề rộng nhất 02 cm đem cất giấu vào hông bên trái rồi quay lại nhà ông Dương Văn V, T5 lấy xe Sirius màu đỏ đen, biển số 59C1-796.10 của Dương Văn L chở Đ đi ra quán gặp H.

Khoảng 15 phút sau, T5 và Đ đến quán cà phê XTeen, T5 đi ra ngoài quán, Đ đi theo sau T5, T5 hỏi Đ “Có mang theo gì không”, Đ trả lời “Không có”, lúc này T5 đứng ngoài lộ đối diện quán cà phê Cá Koi gọi điện thoại cho H kêu ra ngoài, nhận được cuộc gọi, H đi ra ngoài quán để gặp T5 nói chuyện. Khi ra đến ngoài lộ, H thấy T5 đang đứng cùng với Đ, H bước đến gặp Đ hỏi “Mày có đem theo cái gì không, đưa tao thử trong mình coi”, Đ trả lời “Nãy gấp quá tao không mang theo gì hết”. Lúc này, T5 đến trước cửa quán Cá Koi nhặt một thanh gỗ dài 75,5 cm, ngang 5,5 cm, độ dày 3,5 cm để cạnh đồng gạch trên đường vào quán rồi nói với H “Mày kêu mấy đứa bạn tính tiền hết đi rồi về” và kêu H tìm người hăm đánh H ra nói chuyện. H rủ Đ cùng đi vào quán, khi đi ngang bàn nhóm của P đang ngồi, Đ và H thấy tại bàn có khoảng 08 đến 09 người đang ngồi, Đ đi thẳng vào trong nhà vệ sinh, còn H đi lại bàn nhóm của P đốt điếu thuốc hút để thăm dò. Khi T5 đang đứng chờ H và Đ đi ra thì Nguyễn Hoàng A đi đến chỗ của T5 giải thích về việc T1 và P rủ đánh lộn rồi nói “Không có gì hết, bỏ đi anh ơi”. Cùng lúc này, P đi ra trước quán định điện thoại cho nhóm bạn của mình ra đánh nhau, nhưng chưa kịp điện thoại thì P thấy N và T1 đi ra, P liền lao đến dùng tay đánh A nhiều cái vào mặt và đầu, thấy vậy T5 lấy khúc gỗ đã chuẩn bị sẵn trước đó đánh nhiều cái vào người P. Thấy P bị đánh, T1 lấy viên gạch ống và cùng với N xông vào đánh T5 và giật lấy khúc gỗ của T5, T5 bỏ chạy về hướng thị trấn Bảy Ngàn một đoạn để tìm khúc gỗ khác, nhưng không tìm được.

Lúc này, H cùng Đ đi ra ngoài lộ gần bảng hiệu Cá Koi, nhìn thấy P và T1 đánh A, H nói “Anh ơi! nãy giờ nó có làm gì đâu”, P quay sang nói với H “Tao đánh mày luôn, thằng tóc dài mày đứng lại”, thấy P lao đến, H dùng điếu thuốc đang hút ném vào mặt P nhưng không trúng, H tiếp tục nói “Nãy giờ tao không nói gì mày hết”. Lúc này, Nguyễn Hoàng A điều khiển xe mô tô chạy về nhà, P lao đến dùng tay đánh vào người H, H dùng tay đánh trả lại, cùng lúc N lao đến cầm viên gạch ống giơ lên đánh H. Thấy H bị đánh, Đ rút dao Thái Lan ra cầm trên tay phải, mũi dao hướng về trước, cùng lúc này T5 chạy đến bay vào dùng chân đạp vào người N té ngã ngửa ra lộ và đánh nhiều cái vào người N (trong lúc bay vào đạp N, T5 la lớn tiếng “Đạp chết mẹ nó luôn”), Đ xông vào dùng dao đâm liên tục nhiều nhát vào vùng hông trái của N. Ngay sau đó, K2 cầm viên gạch ống chạy đến định đánh T5,

nhưng do sợ T5 chết nên K2 bỏ viên gạch xuống lộ và xông vào dùng tay đánh nhiều cái vào người của T5, Đ quay sang dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhất vào người K2, K2 bỏ chạy qua quán lấy tiếp viên gạch ống định quay lại đánh Đ, nhưng do vết thương chảy nhiều máu nên K2 chạy vào trong quán Cá Koi để băng bó, Đ quay lại tiếp tục dùng dao đâm mạnh một cái vào lưng của N, H cùng với P đánh nhau làm cả hai té ngã xuống mặt lộ. Lúc này, Thương, Đình A, Đình K3 và Thiện K4 hay tin nhóm bạn của mình đánh nhau phía ngoài lộ nên đi ra xem, Thương chửi thề lớn tiếng nhiều lần và cầm ly thủy tinh chạy đến chỗ của Đ, T5 và H. Nhìn thấy Thương nên Đ, T5 và H bỏ chạy, Thương rượt đuổi theo nhóm của Đ, T5 và H nhưng thấy N bị thương chảy nhiều máu nên Thương quay lại băng bó vết thương cho N và chở N đi cấp cứu.

Hậu quả, Phan Minh N1 tử vong; Phan Chí K2 bị thương phải cấp cứu, điều trị; Huỳnh Thanh T5 bị thương tích nhẹ. Trong lúc hai nhóm rượt đuổi đánh nhau, có la hét lớn tiếng, lúc này hai bên lộ còn người dân thức buôn bán, sinh hoạt bình thường, có xe qua lại, gây náo loạn cả khu vực, người dân hoảng sợ không ai dám can ngăn, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an T5 xã hội tại địa phương.

Kết quả khám nghiệm tử thi Phan Minh N1 phát hiện có các vết thương:

- Vết 1: Sây sát, tụ huyết sau vành tai phải, kích thước (5,5 x 03) cm.
- Vết 2: Đứt da nông vùng ngực trái được khâu 02 nột chỉ màu xanh, khi cắt chỉ ra vết có hình bầu dục, kích thước (02 x 0,6) cm, bờ vết sắc gọn, cách đầu vú trái 05 cm, cách hóc nách trái 14 cm.
- Vết 3: Đứt da sâu vào tổ chức dưới da đường nách giữa trái được khâu chỉ, khi cắt chỉ ra vết có hình bầu dục, kích thước (2,6 x 1,2) cm, bờ vết sắc gọn, cách vết hai 07 cm, cách hóc nách trái 15 cm.
- Vết 4: Đứt da sâu vào tổ chức dưới da đường nách sau trái được khâu chỉ, khi cắt chỉ ra vết có hình bầu dục, kích thước (1,7 x 01) cm, bờ vết sắc gọn, cách vết ba 13 cm.
- Vết 5: Đứt da sâu vào tổ chức dưới da vùng lưng trái được khâu chỉ, khi cắt chỉ ra vết có hình bầu dục, kích thước (4,6 x 1,7) cm, bờ vết sắc gọn, cách vết bốn 03 cm.
- Vết 6: Đứt da lông vùng bụng trái được khâu chỉ, khi cắt chỉ ra vết có hình bầu dục, kích thước (1,3 x 0,7) cm, cách vết năm 19 cm, cách rốn 12 cm, bờ vết sắc gọn.
- Vết 7: Đứt da nông vùng hông trái được khâu chỉ, khi cắt chỉ ra vết có hình bán nguyệt, kích thước (03 x 0,6) cm, bờ vết sắc gọn, cách vết sáu 11 cm, cách gai chậu trái 07 cm.
- Vết 8: Đứt da nông vùng hông trái được khâu chỉ, khi cắt chỉ ra vết có hình bán nguyệt, kích thước (04 x 1,2) cm, bờ vết sắc gọn, cách vết bảy 0,5 cm, cách gai chậu trái 08 cm.

- Vết 9: Vết mổ cấp cứu đường chấn giữa trên dưới rốn dài 28 cm, được khâu chỉ.

- Vết 10: Sây sát tụ huyết không liên tục mặt trong 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước (04 x 03) cm.

- Vết 11: Đứt da nông mặt trong đốt xa ngón I phải dài 01 cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 81/21/TgT, ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang, kết luận đối với Phan Minh N1 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương vết thương phần mềm, đứt cân cơ khoảng liên sườn số IV, VIII, IX cung bên trái; trong khoang ngực trái chứa máu loãng; thủng mặt ngoài thùy dưới phổi trái; trong ổ bụng chứa máu loãng; tụ huyết mặt trước phân thùy gan; tụ huyết quanh thận trái; tụ huyết bờ cong lớn dạ dày, vết khâu cắt lách.

- Nguyên nhân tử vong: Mất máu cấp do thủng đa tạng.

- Cơ chế hình thành vết thương: Các vết 02, 04, 05, 07, 08: Chiều hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới; vết 03: Chiều hướng từ trái sang phải, từ dưới lên trên; vết 06: Chiều hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau; vết 11: Chiều hướng từ trước ra sau.

- Vật gây thương tích: Vết 01 và vết 10 do vật tày gây nên, các vết thương còn lại do vật sắc nhọn gây nên.

Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể của Huỳnh Thanh T5 phát hiện có các vết thương: Vết đứt da vùng đỉnh đầu, dài 04 cm và vết xây sát da vùng cùi trỏ tay phải (khủy tay phải) không liên tục, dài 06 cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/21/TgT, ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang, kết luận đối với Huỳnh Thanh T5 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vết thương phần mềm.

- Kết luận: Tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 05%.

- Vật gây thương tích: Vết thương đỉnh do vật tày có cạnh gây nên, các vết thương khuỷu tay phải do vật tày gây nên.

Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể của Phan Chí K2 phát hiện có các vết thương:

- 01 (một) vết bấp tay trái, kích thước (3,5 x 0,5) cm.

- 01 (một) vết thương ở ngực trái gần nách, kích thước (5,5 x 0,3) cm.

- 01 (một) vết thương ở hông trái gần nách, kích thước (02 x 0,5) cm.

- 01 (một) vết thương ở hông trái, kích thước (2,5 x 0,5) cm.

- 01 (một) vết thương ở bụng, kích thước (02 x 0,2) cm.

- 01 (một) vết thương ở ngực, kích thước (01 x 0,2) cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 142/21/TgT, ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang, kết luận đối với Phan Chí K2 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vết thương phần mềm.
- Kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 09%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương đường rách trước (T) và vết thương đường rách giữa (T) có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau; vết thương vùng xương ức phải và vết thương trên rốn có chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới; vết thương hông (T) có chiều hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới; vết thương mặt trước cánh tay (T) có chiều hướng từ trước ra sau; vết thương mặt trong cánh tay (T) từ trái sang phải.

- Vật gây thương tích: Các vết thương trên do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Kết luận giám định số 3587/C09B, ngày 04/8/2021 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Dấu vết máu (gói niêm phong số 2 và số 3) có kiểu gen nam giới. Phân tích ADN cho thấy trùng với kiểu gen của Phan Minh N1.

- Dấu vết máu (gói niêm phong số 1) lẫn nguồn ADN nên không truy nguyên được cá thể.

- Dấu vết máu (gói niêm phong số 4), dấu vết máu trên quần Jean (gói niêm phong số 5), trên áo caro (gói niêm phong số 6) có kiểu gen nam giới. Phân tích ADN cho thấy trùng với kiểu gen của Phan Chí K2.

- Không phân tích được ADN trên con dao Thái Lan hiệu KIWI (gói niêm phong số 7).

Vật chứng thu giữ trong vụ án đã được nhập kho vật chứng thuộc Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Hậu Giang gồm có: 01 (một) cái áo thun màu đen ngắn tay, phía trước ngực có dòng chữ NESSKEETITS, đã qua sử dụng; 01 (một) quần vải màu đen, loại quần dài, đã qua sử dụng; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh, phía sau có ghi “M Nguyễn và số 79”; 01 (một) áo khoác dài tay, vải thun màu xám, phía trước có sọc ngang ngực trắng và đen có ghi hai dòng chữ “SUPERIOR, MODERN”; 01 (một) quần thun ống dài, màu nâu đỏ, hai bên ống quần có sọc màu vàng; 01 (một) khúc gỗ vuông dài 75,5 cm, ngang 5,5 cm, độ dày 3,5 cm; 01 (một) cái quần sọt Jean màu xám bạc; 01 (một) áo sơ mi nam dài tay sọc caro; 01 (một) cây dao Thái Lan hiệu KIWI chiều dài 21 cm, cán bằng nhựa, màu vàng, dài 10 cm, bề rộng nhất 02 cm, cây dao trong tình trạng cong về một bên; 01 (một) cây dao màu đen, loại dao bấm, lưỡi dao dài 9,7 cm, bề lưỡi rộng nhất 2,2 cm, mũi nhọn, một bề sắc bén, một bề rãnh, khuyết cán dao dài 10,2 cm, rộng 2,5 cm, có 01 nút bấm và một nút khóa bên trái, bên phải có một thanh giắt; 01 (một) điện thoại Oppo màu đen, không có thẻ sim; 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime; số IMEI 1:

356431084462636; IMEI 2: 356432084462634, không có thẻ sim, đã qua sử dụng. Các vật chứng khác đã được trao trả cho chủ sở hữu xong.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS-P1 ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, đã truy tố Nguyễn Thái Đ, Huỳnh Thanh T5 và Huỳnh Thanh H về tội “Giết người” theo quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Nguyễn Hoàng P1 và Phan Chí K2 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố Trần Hoài T và Võ Quang Thiện T1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang đã tuyên xử:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thái Đ, Huỳnh Thanh T5 và Huỳnh Thanh H phạm tội “Giết người”; các bị cáo Nguyễn Hoàng P1, Trần Hoài T, Võ Quang Thiện T1 và Phan Chí K2 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Căn cứ các điểm a, n khoản 1 Điều 123, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thái Đ.

Căn cứ các điểm a, n khoản 1 Điều 123, Điều 17, Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Huỳnh Thanh T5.

Căn cứ các điểm a, n khoản 1 Điều 123, Điều 17, Điều 38, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Huỳnh Thanh H.

Căn cứ khoản 1 Điều 318, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 58, Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Chí K2.

Căn cứ khoản 1 Điều 318, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P1.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Hoài T.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Quang Thiện T1.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Đ 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T5 12 (mười hai) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2021.

Căn cứ vào các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Thái Đ, Huỳnh Thanh T5 và Huỳnh Thanh H 45

(bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/5/2022) để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Võ Quang Thiện T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/5/2022); giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục.

Xử phạt bị cáo Trần Hoài T 02 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/5/2022); giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P1 01 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/5/2022); giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Chí K2 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo, quyền thi hành án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/6/2022 Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Quyết định số 25/2022/TB-TA để sửa chữa bản án sơ thẩm (về lỗi đánh máy).

Ngày 19/5/2022, người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thái Đ (là bà Bùi Ngọc T) có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thái Đ. Ngày 08/6/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị số 27/QĐ/VC3-V1 kháng nghị bản án sơ thẩm như sau: tăng hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Thanh H tội “Giết người”, không cho bị cáo Võ Quang Thiện T1, Trần Hoài T, Nguyễn Hoàng P1 hưởng án treo, chuyển thành tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: Về thủ tục tố tụng: người tiến hành tố tụng và người tham

gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát trong hạn luật định. Về nội dung vụ án đúng như chủ tọa phiên tòa tóm tắt. Qua phân tích T5 bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát cho rằng cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thái Đ. Xét kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm theo hướng căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123, Điều 17, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 91 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H từ 09 đến 10 năm tù. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự không cho bị cáo Võ Quang Thiện T1, Trần Hoài T, Nguyễn Hoàng P1 hưởng án treo, chuyển thành hình phạt tù giam.

Luật sư Nguyễn Huy K4 trình bày ý kiến bảo vệ cho bị cáo Nguyễn Thái Đ: Hành vi của bị cáo là bộc phát trong việc chống trả đối với K2 chứ không phải bị cáo có mục đích giết người từ đầu. Khi K2 bỏ chạy thì Đ cũng không đuổi theo để thực hiện hành vi đến cùng. Với những tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã áp dụng, cùng với sự khắc phục hậu quả sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Nguyễn Thị Kim Y trình bày ý kiến bảo vệ cho bị cáo Huỳnh Thanh H: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Huỳnh Thanh H không tham gia tranh luận nhưng đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng P1, Trần Hoài T, Võ Quang Thiện T1 không tham gia tranh luận nhưng đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt và được hưởng án treo như cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Thái Đ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Huỳnh Thanh H, Nguyễn Hoàng P1, Trần Hoài T, Võ Quang Thiện T1 xin Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, Quyết định kháng nghị số 27/QĐ/VC3-V1 ngày 8/6/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp

cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận T5 bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại quán cà phê Cá Koi (thuộc ấp 1A, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang) xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát giữa nhóm của Huỳnh Thanh H (cùng nhóm bạn gồm: Trần Thị Thu T3, Châu Ngọc T4, Nguyễn Anh K, Nguyễn Hoàng A, Võ Minh T5, Lý Thị Ngọc N1 và Nguyễn Anh K1) với nhóm của Võ Quang Thiện T1 và Nguyễn Hoàng P1 (cùng với nhóm bạn gồm: Phan Chí K2, Phan Minh N1, Trần Hoài T, Lê Đình A, Lê Đình K3 và Hồ Thiện K4).

Huỳnh Thanh H gọi điện thoại cho Nguyễn Thái Đ và nói “Mày đang ở đâu vậy, mấy thằng này đòi đánh tao nè”, Đ trả lời “Mấy thằng nào vậy, đưa điện thoại tao nói chuyện với nó”, H nói tiếp “Lạ huấc, tao không biết mấy thằng này, tao đang ở quán Cá Koi nè”. Sau đó, H kêu Đ đi ra quán XTeen (đối diện quán cà phê Cá Koi), Đ nói đợi xíu và tắt máy, H tiếp tục nhắn tin cho Đ bằng ứng dụng Messenger nội dung “Nhớ đem theo cái gì nghe”.

Sau khi nói chuyện và nhắn tin cho Đ xong, H tiếp tục sử dụng ứng dụng Messenger gọi điện thoại cho anh ruột tên Huỳnh Thanh T5 và nói “Anh hai ơi, em đang bị mấy thằng này đòi đánh ở đây nè”, T5 trả lời “Anh hai biết rồi” và tắt máy. Lúc này, Đ và T5 đang ở nhà của ông Dương Văn V nên khi Đ nghe điện thoại của H xong, Đ nói lại việc H bị hăm đánh cho T5 nghe, T5 đồng ý đi cùng Đ đến chỗ của H. Đ về nhà thay quần áo và đi xuống dưới ghe lấy cây dao Thái Lan có chiều dài 21cm, cán bằng nhựa màu vàng, dài 10 cm, bề rộng nhất 02 cm đem cất giấu vào hông bên trái rồi quay lại nhà ông Dương Văn V, T5 lấy xe Sirius màu đỏ đen, biển số 59C1-796.10 của Dương Văn L chở Đ đi ra quán gặp H.

Trong khi hai bên đánh nhau, Đ rút dao Thái Lan ra cầm trên tay phải, mũi dao hướng về trước, cùng lúc này T5 chạy đến bay vào dùng chân đạp vào người N té ngã ngửa ra lộ và đánh nhiều cái vào người N (trong lúc bay vào đạp N; Đ xông vào dùng dao đâm liên tục nhiều nhất vào vùng hông trái của N). Hậu quả Phan Minh N1 tử vong; Phan Chí K2 bị thương phải cấp cứu, điều trị; Huỳnh Thanh T5 bị thương tích nhẹ. Trong lúc hai nhóm rượt đuổi đánh nhau, có la hét lớn tiếng, lúc này hai bên lộ còn người dân thức buôn bán, sinh hoạt bình thường, có xe qua lại,

gây rối loạn cả khu vực, người dân hoảng sợ không ai dám can ngăn, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an T5 xã hội tại địa phương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 81/21/TgT, ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang, kết luận đối với Phan Minh N1 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương vết thương phần mềm, đứt cân cơ khoảng liên sườn số IV, VIII, IX cung bên trái; trong khoang ngực trái chứa máu loãng; thủng mặt ngoài thùy dưới phổi trái; trong ổ bụng chứa máu loãng; tụ huyết mặt trước phân thùy gan; tụ huyết quanh thận trái; tụ huyết bờ cong lớn dạ dày, vết khâu cắt lách.

- Nguyên nhân tử vong: Mất máu cấp do thủng đa tạng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thái Đ, Huỳnh Thanh H, Huỳnh Thanh T5 về tội “Giết người”; Các bị cáo Nguyễn Hoàng P1, Phan Chí K2, Trần Hoài T, Võ Quang Thiện T1 tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Về hình phạt:

- Đối với bị cáo Nguyễn Thái Đ: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái Đ thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, có tính chất côn đồ, xem thường tính mạng của người khác, gây hậu quả đau thương, mất mát cho gia đình bị hại Phan Minh N1, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Đối với thương tích của bị hại Phan Chí K2, bị cáo Đ dùng dao nhọn đâm vào vùng ngực, hông và bụng là những vùng trọng yếu trên cơ thể, thể hiện ý thức muốn tước đoạt tính mạng của người khác, việc bị hại Phan Chí K2 không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đ là người thực hành tích cực, trực tiếp gây ra hậu quả cho các bị hại. Sau khi được bị cáo H điện thoại và nhắn tin thông báo bị nhóm của P dọa đánh và nhờ bị cáo can thiệp, bị cáo đồng ý và chuẩn bị sẵn cây dao Thái Lan để tùy cơ hành sự. Khi thấy H bị đánh và bị hại N bị T5 bay vào đập ngã xuống lộ, bị cáo Đ lập tức xông vào dùng dao Thái Lan đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng bụng của bị hại N; bị hại K2 xông vào định hỗ trợ cho bị hại N thì bị cáo liền quay sang tiếp tục dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng ngực, hông và bụng của bị hại K2. Gây hậu quả làm cho bị hại N tử vong, bị hại K2 bị thương tích tổn hại đến sức khỏe với tỷ lệ là 9%. Do đó, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Đ là cao hơn sơ với bị cáo T5 và bị cáo H, đồng thời do bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ gồm thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại nên cho bị cáo hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã có xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, mức án 15 (mười lăm) năm tù là tương xứng, phù hợp với hậu quả của hành vi phạm tội.

- Đối với bị cáo Huỳnh Thanh H, Nguyễn Hoàng P1, Võ Quang Thiện T1, Trần Hoài T:

Với tính chất nghiêm trọng và hành vi nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo nói trên thì hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Thanh H là không tương xứng với hành vi, hậu quả phạm tội mà bị cáo gây ra. Cách thức áp dụng hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo Võ Quang Thiện T1, Trần Hoài T, Nguyễn Hoàng P1 là không phù hợp với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, cụ thể như sau:

Bị cáo Huỳnh Thanh H tuy không phải là người trực tiếp làm cho người bị hại chết nhưng bị cáo Huỳnh Thanh H chính là người gọi điện thoại cho Nguyễn Thái Đ và yêu cầu mang theo vật dụng gì đó để đánh nhau; Gọi điện thoại cho người anh là Huỳnh Thanh T5 cũng đến để sẵn sàng đánh nhau với nhóm của Nguyễn Hoàng P1. Hậu quả là Phan Minh N1 chết, Phan Chí K2 bị thương (tỉ lệ thương tích là 09%). Như vậy, bị cáo Huỳnh Thanh H là người khởi xướng, rủ rê người khác để đánh nhau. Hình phạt 07 năm 06 tháng tù áp dụng đối với bị cáo là chưa tương xứng.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng P1, Võ Quang Thiện T1, Trần Hoài T: Các bị cáo tham gia vào việc đánh nhau, dùng gạch ống, ly thủy tinh đập vỡ đánh nhau với nhóm của bị cáo Nguyễn Thái Đ, ảnh hưởng đến trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Hoàng P1 là người chủ động gây sự với bị cáo Huỳnh Thanh H để từ đó xảy ra việc xô xát, đánh nhau vào ngày 24/06/2021 làm cho Phan Minh N1 chết, Phan Chí K2 bị thương (tỉ lệ thương tích là 09%). Vì vậy việc Tòa án cấp sơ thẩm cho các bị cáo Nguyễn Hoàng P1, Võ Quang Thiện T1, Trần Hoài T được hưởng án treo là chưa phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nhưng không nộp được tài liệu, chứng cứ mới làm căn cứ cho kháng cáo nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thái Đ. Quyết định kháng nghị số 27/QĐ/VC3-V1 ngày 8/6/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên cần được chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thái Đ cũng như lời bào chữa của Luật sư; Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 27/QĐ/VC3-V1 ngày 8/6/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Thanh H, Nguyễn Hoàng P1, Võ Quang Thiện T1, Trần Hoài T.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự: Do kháng cáo được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015,

- Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thái Đ.

- Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 27/QĐ/VC3-V1 ngày 8/6/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Tuyên xử:

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thái Đ, Huỳnh Thanh H phạm tội “Giết người”; các bị cáo Nguyễn Hoàng P1, Trần Hoài T, Võ Quang Thiện T1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm a, điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thái Đ.

Căn cứ điểm a, điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 17, Điều 38, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Huỳnh Thanh H.

Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P1.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Hoài T.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Quang Thiện T1.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Đ 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H 09 (chín) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/6/2021.

Xử phạt bị cáo Võ Quang Thiện T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/06/2021 đến ngày 25/9/2021.

Xử phạt bị cáo Trần Hoài T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/06/2021 đến ngày 25/9/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/06/2021 đến ngày 25/9/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thái Đ, Huỳnh Thanh H theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Án phí: Bà Bùi Ngọc T phải chịu án 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Hậu Giang (6);
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an tỉnh Hậu Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo, NĐD Bị hại;
- Lưu HSVA(2). VP(5) 23b. (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Trần Văn Mười